

Chương 4

MỘT SỐ VẤN ĐỀ PHÁP LÝ VỀ HỢP ĐỒNG MUA BÁN HÀNG HÓA QUỐC TẾ

TS. Nguyễn Minh Hằng
Trường ĐH Ngoại Thương

VI. THỰC HIỆN HĐMBHHQT

1. Nguyên tắc thực hiện HĐMBHHQT
2. Trách nhiệm do vi phạm HĐMBHHQT
 - 2.1. Các yếu tố cấu thành trách nhiệm
 - 2.2. Các trường hợp miễn trách
3. Các chế tài do vi phạm HĐMBHHQT

1. Nguyên tắc thực hiện HĐMBHHQT

- Thực hiện đúng, đầy đủ HĐ
- Thực hiện HĐ trên tinh thần thiện chí, hợp tác, hai bên cùng có lợi

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

2. Trách nhiệm do vi phạm HĐMBHHQT

- Khái niệm “trách nhiệm pháp lý”
- So sánh 2 khái niệm “nghĩa vụ” và “trách nhiệm”
- Bên bị vi phạm để quy trách nhiệm phải chứng minh **các yếu tố cấu thành trách nhiệm**
- Bên vi phạm để thoát trách nhiệm phải chứng minh **các TH miễn trách**



2.1. Các yếu tố cấu thành trách nhiệm

- a. Có hành vi vi phạm hợp đồng của bên vi phạm
- b. Có thiệt hại của bên bị vi phạm
- c. Có mối quan hệ nhân-quả giữa hành vi vi phạm và thiệt hại
- d. Có lỗi của bên vi phạm

[cuu duong than cong. com](http://cuuduongthancong.com)

a. Có hành vi vi phạm HĐ của bên vi phạm

- Các TH vi phạm:
 - Đối với người bán:
 - Không thực hiện nghĩa vụ:
 - Thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ:
 - Đối với người mua
 - Không thực hiện nghĩa vụ:
 - Thực hiện không đúng, không đầy đủ nghĩa vụ:

a. Có hành vi vi phạm HĐ của bên vi phạm

- Ai phải chứng minh hành vi vi phạm?
 - Bên bị vi phạm phải chứng minh
 - Phải chứng minh bằng các bằng chứng, chứng từ cụ thể (HĐ, tài liệu giao dịch, chứng từ giao nhận hàng, chứng từ vận tải, chứng từ thanh toán, chứng từ BH...)

cuu duong than cong. com

a. Có hành vi vi phạm HĐ của bên vi phạm

- CM người bán không giao hàng

- 1

- 2

- 3

- CM người bán giao hàng chậm

- 1

- 2

- 3

- CM người bán giao hàng kém phẩm chất

- 1

- 2

b. Có thiệt hại của bên bị vi phạm

- Bên bị vi phạm chỉ có thể đòi bồi thường nếu có thiệt hại xảy ra.
- Nghĩa vụ CM thiệt hại: thuộc về bên bị vi phạm. CM bằng những bằng chứng, chứng từ, lập luận cụ thể
- Ví dụ:
 - Thiệt hại do hàng hóa kém phẩm chất?
 - Thiệt hại do giao hàng chậm?

c. Có mối quan hệ nhân-quả giữa hành vi vi phạm và thiệt hại

- Hành vi vi phạm là nguyên nhân trực tiếp gây ra thiệt hại
- Thiệt hại là hậu quả tất nhiên, trực tiếp của hành vi vi phạm
- Ví dụ

d. Có lỗi của bên vi phạm

- Bên vi phạm chỉ phải chịu trách nhiệm khi bên này có lỗi
- Bên bị vi phạm không phải CM lỗi của bên vi phạm mà dựa vào **Nguyên tắc suy đoán lỗi**:
 - Nếu một bên vi phạm HĐ thì bị suy đoán là có lỗi và phải chịu trách nhiệm;
 - Bên vi phạm muốn thoát trách nhiệm thì phải *tự CM* mình không có lỗi (CM các TH miễn trách)

2.2. Các trường hợp miễn trách

- Là những TH do HĐ hoặc pháp luật quy định mà khi một bên gặp phải dẫn đến vi phạm HĐ thì được miễn trách
- Thông thường có 3 TH sau:
 - a. Trường hợp bất khả kháng
 - b. Lỗi của bên bị vi phạm
 - c. Lỗi của người thứ ba

a. Trường hợp bất khả kháng

(xem Đ.294-296 LTM 2005, Đ.79 CISG)

- **Khái niệm:** Đ.161- BLDS 2005, Đ.79 k.1- CISG
- **Đặc điểm:** (4)
 - Xảy ra sau khi ký HĐ
 - Là hiện tượng khách quan, xảy ra ngẫu nhiên, bất thường, ngoài ý muốn của các bên
 - Không lường trước được
 - Không khắc phục được

a. Trường hợp bất khả kháng

(xem Đ.294-296 LTM 2005, Đ.79 CISG)

- **Các loại bất khả kháng:**
 - Các hiện tượng tự nhiên:

cuu duong than cong. com

- Các sự kiện xã hội:

cuu duong than cong. com

a. Trường hợp bất khả kháng

(xem Đ.294-296 LTM 2005, Đ.79 CISG)

- **Nghĩa vụ của bên gặp bkk**

- Thông báo về TH bất khả kháng
- Nếu không thông báo?

cuu duong than cong. com

- Cung cấp bằng chứng CM về TH bất khả kháng và mối quan hệ nhân-quả giữa TH bkk và hành vi vi phạm HĐ
- Nếu không có bằng chứng?

cuu duong than cong. com

a. Trường hợp bất khả kháng

(xem Đ.294-296 LTM 2005, Đ.79 CISG)

- **Cách xử lý của hai bên:**
 - Nếu Bkk có thời hạn ngắn:

cuu duong than cong. com

- Nếu Bkk có thời hạn dài:

cuu duong than cong. com

a. Trường hợp bất khả kháng

(xem Đ.294-296 LTM 2005, Đ.79 CISG)

- **Quy định điều khoản về bkk như thế nào?**
 - Nêu định nghĩa về bkk
 - Liệt kê một số TH thường gặp được coi là bkk (liệt kê mở)
 - Quy định rõ nghĩa vụ của các bên khi gặp bkk (thông báo, CM...)
 - Cách thức xử lý giữa các bên khi gặp bkk

Ví dụ

b. Lỗi của bên bị vi phạm

- Bên bị vi phạm có lỗi trước (vi phạm trước) dẫn đến hành vi vi phạm của bên kia
- Ví dụ:

cuu duong than cong. com

cuu duong than cong. com

- Nếu cả hai bên đều có lỗi: phải chịu trách nhiệm theo tỷ lệ lỗi của mình. Ví dụ

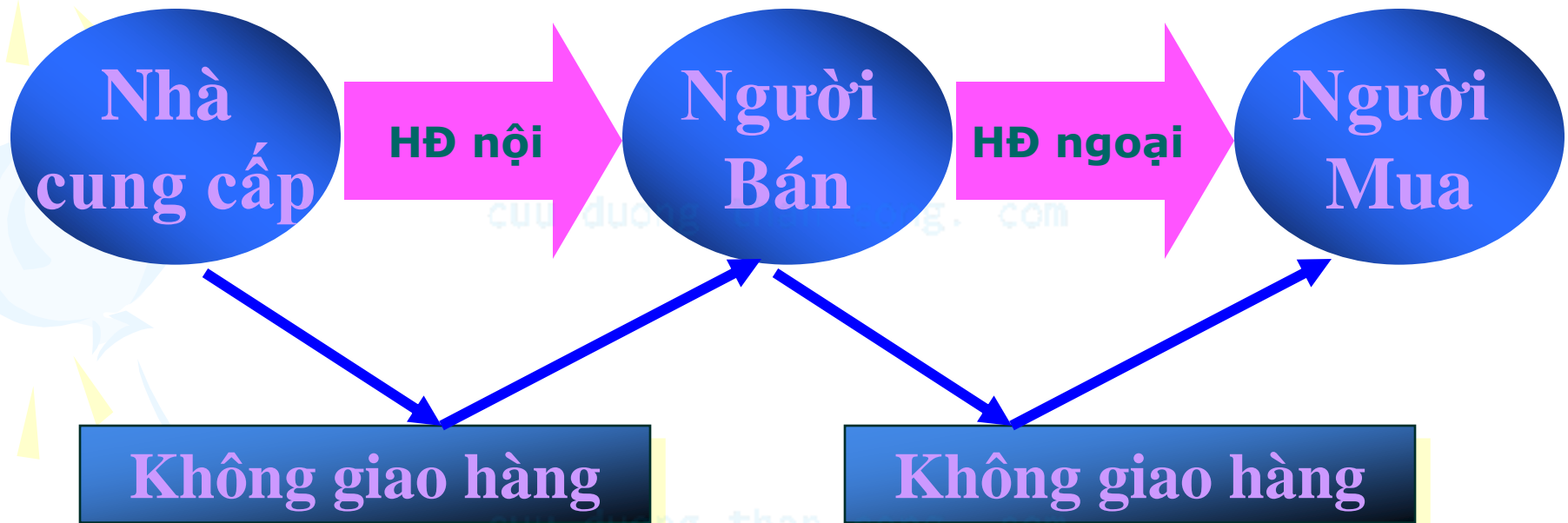


c. Lỗi của bên thứ ba

- Bên thứ ba này có thể là ai?
- Có phải TH nào bên vi phạm cũng được miễn trách do lỗi của bên thứ ba không?

c. Lỗi của bên thứ ba

Tình huống



?

NB có được miễn trách đối với NM không?



c. Lỗi của bên thứ ba

- NB được miễn trách với điều kiện:
 - Việc nhà cung cấp không giao hàng là một sự kiện bất khả kháng đối với NB

cuu duong than cong. com

- Nhà cung cấp cũng được miễn trách đối với NB

cuu duong than cong. com

3. Các chế tài do vi phạm HĐMBHHQT

- a. Buộc thực hiện đúng HĐ (Thực hiện thực sự)
- b. Phạt vi phạm
- c. Bồi thường thiệt hại
- d. Hủy HĐ
- e. Tạm ngừng thực hiện HĐ
- f. Đình chỉ thực hiện HĐ
(Điều 292 LTM 2005)

a. Buộc thực hiện đúng HĐ

- **Khái niệm:** Đ.297 LTM 2005, gồm 2 bước:
 - B1: yêu cầu bên vi phạm thực hiện đúng HĐ
 - B2: dùng biện pháp khác để HĐ được thực hiện và bên vi phạm phải chịu chi phí phát sinh
- **TH áp dụng:**
 - *Khi NB không giao hàng*
 - B1: NM yêu cầu NB giao hàng
 - B2: NM mua hàng thay thế và yêu cầu NB ban đầu phải bồi thường chênh lệch giá và chi phí phát sinh

a. Buộc thực hiện đúng HĐ

- TH áp dụng:

- Khi NB giao hàng kém phẩm chất
 - B1: NM yêu cầu NB sửa chữa, thay thế hàng hóa
 - B2: NM tự mình sửa chữa, thay thế hàng hóa và yêu cầu NB bồi thường mọi chi phí phát sinh
- Khi NM không nhận hàng
 - B1: NB yêu cầu NM nhận hàng
 - B2: NB bán lại hàng hóa cho bên T3 và yêu cầu NM bồi thường chênh lệch giá nếu có



b. Phạt vi phạm

- **Khái niệm:** Đ.300 LTM 2005

- **Đặc điểm:**

- TH áp dụng: khi HĐ hoặc pháp luật có quy định
- Chỉ áp dụng đối với một vi phạm cụ thể
- Bên bị vi phạm không phải CM thiệt hại, được áp dụng ngay cả khi chưa có thiệt hại
- Bên bị vi phạm chỉ cần CM hành vi vi phạm HĐ của bên kia

b. Phạt vi phạm

- **Đặc điểm:**

- Thường áp dụng chế tài này với các vi phạm khó tính toán và CM thiệt hại (chậm thực hiện, không thực hiện nghĩa vụ)
- Để áp dụng chế tài này, các bên phải thỏa thuận điều khoản phạt trong HĐ
- Chú ý: mức phạt cao nhất là 8% trị giá phần nghĩa vụ bị vi phạm (Đ.301 LTM 2005)

b. Phạt vi phạm

- Các loại phạt:

- *Phạt bội ước*: “Nếu NB không giao hàng trong thời gian 2 tháng kể từ khi hết thời hạn giao hàng, NM có quyền hủy HĐ và đòi NB khoản tiền phạt bằng 7% trị giá HĐ”
- Áp dụng khi không thực hiện HĐ
- Mức phạt cao, có ý nghĩa trừng phạt
- Kèm theo chế tài phạt thường là việc hủy HĐ

b. Phạt vi phạm

- Các loại phạt:

- *Phạt vạ*: “Nếu NB giao hàng chậm thì nộp phạt 0,5% trị giá phần hàng chậm giao cho 10 ngày đầu tiên, thêm 0,5% cho mỗi 10 ngày tiếp theo, nhưng tổng số tiền phạt không vượt quá 5% trị giá HĐ”
- Áp dụng khi chậm thực hiện HĐ
- Tỷ lệ phạt phụ thuộc vào thời gian chậm thực hiện
- Mức phạt thường nhẹ, có khống chế tỷ lệ tối đa
- Mục đích: đẩy nhanh quá trình thực hiện HĐ

b. Phạt vi phạm

- **Mối quan hệ giữa mức phạt và thiệt hại thực tế:**
 - CISG: không đưa ra chế tài phạt
 - Theo Luật Anh-Mỹ:
 - Không chấp nhận chế tài phạt: Các điều khoản phạt mang tính chất trừng phạt sẽ bị tuyên bố vô hiệu
 - Trong HĐ, các bên ghi là tiền bồi thường xác định trước "Lump-sum compensation". Mức này không thể cao hơn thiệt hại thực tế

b. Phạt vi phạm

- **Mối quan hệ giữa mức phạt và thiệt hại thực tế:**

- Theo luật Pháp, Việt Nam: mức phạt có thể thấp hơn, bằng hoặc cao hơn thiệt hại thực tế
- Theo luật Đức: quan niệm phạt là trừng phạt với mức phạt thường cao hơn thiệt hại thực tế

c. Bồi thường thiệt hại

- **Khái niệm:** Đ.302.1 LTM 2005
- **TH áp dụng:** Áp dụng trong mọi TH vi phạm của một bên làm cho bên kia thiệt hại
- **Các thiệt hại được bồi thường: các thiệt hại trực tiếp, thực tế**
 - Những thiệt hại nào được bồi thường?
 - Thiệt hại trực tiếp là gì?
 - Thiệt hại thực tế là gì?

Những thiệt hại được bồi thường

- **Thiệt hại vật chất:**

- Tổn thất hay giảm sút tài sản của bên bị vi phạm
- Các chi phí phải chi ra do vi phạm HĐ của bên vi phạm
- Thu nhập bị bỏ lỡ (lãi mất hưởng)

- **Thiệt hại tinh thần:**

- Là những thiệt hại trừu tượng, khó tính toán
- Không phổ biến ở HĐ mua bán



Thiệt hại trực tiếp

- **Thiệt hại trực tiếp:**

- Thiệt hại do hành vi vi phạm của bên kia trực tiếp gây ra

- **Thiệt hại gián tiếp:**

- Thiệt hại không do hành vi vi phạm của bên kia gây ra hoặc thiệt hại là một hậu quả gián tiếp của hành vi vi phạm
- Không bồi thường thiệt hại gián tiếp

Thiệt hại thực tế

- **Thiệt hại thực tế:**

- Là thiệt hại có căn cứ, được CM một cách hợp lý, thực tế
- Là thiệt hại mà các bên có thể lường trước được

- **Thiệt hại phi thực tế:**

- Là thiệt hại do bên bị vi phạm tự thổi phồng lên, không có căn cứ
- Là thiệt hại nằm ngoài nhận quan của các bên
- Không được bồi thường thiệt hại phi thực tế

c. Bồi thường thiệt hại

- Nguyên tắc bồi thường

- Muốn đòi bồi thường, bên bị vi phạm phải CM thiệt hại bằng chứng từ, chứng cứ hợp lý. CM được bao nhiêu thì được bồi thường bấy nhiêu
- Bên đòi bồi thường phải có nghĩa vụ hạn chế tổn thất (một đòi hỏi của thiện chí)
 - Không được bồi thường những thiệt hại đáng lẽ có thể hạn chế được
 - Những chi phí chi ra để hạn chế tổn thất đều được bồi thường

Ví dụ về các khoản được bồi thường

- A nhập sợi từ B. Hàng giao kém phẩm chất.
- A phải tái chế sợi: chi phí là **x USD**
- Trong thời gian tái chế 2 tuần, A phải giảm công suất hoạt động của nhà máy vì không đủ sợi dệt. Lãi mất hưởng: **y USD**
- Tiến độ dệt không như dự kiến nên A giao vải chậm cho khách hàng nước ngoài và phải chịu phạt **z USD**
- Do có những khoản chi ngoài dự kiến, A trả lương chậm cho công nhân. Họ đình công, gây thiệt hại **t USD**

A được bồi thường những khoản thiệt hại nào?



d. Hủy hợp đồng

- TH áp dụng

- Khi các bên có thỏa thuận về TH được hủy HĐ
- Theo quy định của pháp luật
 - Luật của CH Pháp: một bên có quyền hủy HĐ khi bên kia **vi phạm chủ yếu** HĐ
 - Luật TMVN năm 2005 (Đ312): một bên có quyền hủy HĐ khi bên kia **vi phạm cơ bản** nghĩa vụ HĐ



d. Hủy hợp đồng

- TH áp dụng

- CISG quy định 2 trường hợp hủy HĐ (Đ64.1; Đ49.1)
 - Khi một bên có sự **vi phạm cơ bản** HĐ
 - Khi một bên không thực hiện HĐ trong thời hạn đã được gia hạn thêm

Vi phạm cơ bản là gì?

- Điều 25 CISG
 - Điều 3 khoản 13 LTMVN năm 2005
- (?): vi phạm về phẩm chất có phải là vi phạm cơ bản không?

cuu duong than cong. com

(?): vi phạm về thời hạn giao hàng có phải là vi phạm cơ bản không?

cuu duong than cong. com

Một số ví dụ

Thực tiễn xét xử công nhận những TH được hủy HĐ

- Người mua có quyền hủy HĐ khi:
 - NB không giao hàng mà thời hạn giao hàng là một ngày cụ thể
 - NB không giao hàng trong thời hạn đã được gia hạn thêm
 - NB giao sai loại hàng, giao hàng sai mẫu
 - NB giao hàng kém phẩm chất đến nỗi không đáp ứng được mục đích của NM
- Người bán có quyền hủy HĐ khi
 - NM không trả tiền trong thời hạn đã được gia hạn thêm
 - NM không nhận hàng trong thời hạn đã được gia hạn thêm



d. Hủy hợp đồng

- **Hậu quả pháp lý:**

- Hợp đồng không có hiệu lực từ thời điểm giao kết
- Hoàn trả
- Bên vi phạm HĐ có lỗi dẫn đến hủy HĐ phải bồi thường thiệt hại

e. Tạm ngừng thực hiện HĐ

f. Đình chỉ thực hiện HĐ

- **TH áp dụng?**
- **Hậu quả pháp lý?**
- **Ví dụ?**
- **So sánh giữa 3 chế tài: Hủy HĐ, tạm ngừng thực hiện HĐ và đình chỉ thực hiện HĐ:**
 - TH áp dụng?
 - Ảnh hưởng đến hiệu lực của HĐ?
 - Hành vi hoàn trả?
 - Hậu quả pháp lý?

Mối quan hệ giữa các chế tài

- Chế tài thực hiện thực sự không thể áp dụng đồng thời với chế tài Hủy HĐ, tạm ngừng và đình chỉ thực hiện HĐ
- Chế tài bồi thường thiệt hại được áp dụng đồng thời với các chế tài khác
- Chế tài phạt được áp dụng đồng thời với các chế tài khác

Bài tập tình huống về hủy hợp đồng và bồi thường thiệt hại

- Nguyên đơn: người NK VN
- Bị đơn: người XK Hàn Quốc
- HĐ ký ngày 5/5/1996
- Đối tượng HĐ: 10 xe tải đã qua sử dụng hiệu TOWER
- Điều 3 HĐ: xe phải là xe tải gốc. Kiểm tra phẩm chất do người bán tiến hành ở cảng đi.
- Điều 7 HĐ: nếu giao hàng chậm hoặc mở L/C chậm thì nộp phạt mỗi ngày chậm là 0,1% trị giá HĐ, nhưng tối đa không quá 8% trị giá HĐ

Bài tập tình huống về hủy hợp đồng và bồi thường thiệt hại

- Ngày 2/7/1996, NĐ nhận hàng tại cảng TP.HCM phát hiện 10 xe đều là xe khách từ 7-12 chỗ đã tháo bỏ ghế ngồi
- 4/7/1996: NĐ mời Vinacontrol giá định. BBGD kết luận: 8 xe chở khách 7 chỗ và 2 xe chở khách 12 chỗ, có lỗ trên sàn xe
- 8/7/1996, NĐ fax cho BĐ đơn khiếu nại kèm BBGD, yêu cầu BĐ nhận lại xe, trả lại tiền
- 15/7/1996, BĐ fax cho NĐ, nhờ NĐ tái xuất giúp 10 xe.
- 18/7/1996, NĐ trả lời: BĐ trả tiền hàng rồi mới giúp BĐ tái xuất 10 xe

Bài tập tình huống về hủy hợp đồng và bồi thường thiệt hại

- 5/10/1996, do BD không trả tiền hàng và nhận lại xe, ND kiện BD ra VIAC đòi BD nhận lại xe và trả cho ND số tiền là 41.590 USD, gồm:

- 1. Tiền hàng đã thanh toán 37.000USD
- 2. Phạt vi phạm HĐ: 2.960USD
- 3. Phí mở L/C: 280USD
- 4. Phí giám định: 300USD
- 5. Chi phí dỡ hàng: 400USD
- 6. Lãi suất trên số tiền 37.000USD kể từ ngày thanh toán đến ngày đi kiện 650USD

Các yêu cầu trên của đơn kiện có được thỏa mãn không? Tại sao?

Ví dụ

- Hàng giao theo đk FOB
- NM điều tàu đến cảng nhận hàng chậm 20 ngày
- NB có những thiệt hại sau:
 - Chi phí lưu kho cảng: 200 USD (có hóa đơn)
 - Tổn thất do ướt mưa: 300 USD (có biên bản)
 - Tổn thất do mất cắp: 500 USD (có biên bản)

NB đòi được những khoản thiệt hại nào?

Ví dụ về lỗi của cả hai bên

- HĐ giữa NB Thụy Sĩ, NM Hà Lan
- Đối tượng HĐ: bột công nghiệp, quy cách phẩm chất được quy định chi tiết trong HĐ, trong đó có độ hòa tan = t
- ĐK giao hàng: CIF cảng Rotterdam. Hàng được giao từ nhà SX tại Canada đến thẳng Rotterdam
- Nhận hàng, NM giám định, thấy độ hòa tan không phù hợp với HĐ, đòi hủy HĐ, trả lại hàng



Ví dụ về lỗi của cả hai bên

- NB cử chuyên gia sang Hà Lan để giám định đối tịch tại một Phòng thí nghiệm độc lập. Kết quả gây tranh cãi:
 - Nếu ktra theo phương pháp Bắc Mỹ: độ hòa tan = t (phù hợp HĐ)
 - Nếu ktra theo phương pháp Châu Âu: độ hòa tan $< t$ (không phù hợp với HĐ).
 - HĐ không quy định về phương pháp kiểm tra phẩm chất



Ví dụ về lỗi của cả hai bên

- Trọng tài của ICC ra phán quyết: HĐ vô hiệu do nhầm lẫn
- Thiệt hại ai phải chịu? Lỗi thuộc về ai?
 - Lỗi của NB?
 - Lỗi của NM?
 - Phân chia lỗi?
 - Phân chia trách nhiệm?



Lãi mất hưởng- khó CM

- Chủ ngựa ký HĐ với người chuyên chở để chở con ngựa quý đến trường đua
- Con ngựa được đưa đến trường đua chậm trễ và không tham gia được vào cuộc đua
- Giải thưởng của cuộc đua: 1 triệu bảng Anh
- Chủ ngựa đòi bồi thường thiệt hại: 1 triệu bảng Anh- lãi mất hưởng
- Tính khoản lãi mất hưởng như thế nào cho **hợp lý**?



Lãi mất hưởng- khó CM

- NB giao hàng chậm
- NM đòi bồi thường lãi mất hưởng do P trên thị trường giảm
- CM như thế nào?
 - CM mức giá tại thời điểm giao hàng quy định trong HĐ?
 - CM mức giá tại thời điểm thực tế giao hàng?



Ví dụ về vi phạm cơ bản

- Ví dụ 1:

- HĐ mua bán rượu giữa cty VN và Cty Pháp quy định rượu nồng độ 18 độ
- NB Pháp giao rượu với nồng độ là 14 độ
- NM VN có quyền hủy HĐ không?

- Ví dụ 2:

- HĐ mua bán giày giữa cty VN và cty Ý
- Phẩm chất: giày da nam, màu đen, loại I, size 40-42
- Hàng giao: giày da nam, màu đen, loại I, size 37-39
- NM VN có quyền hủy HĐ không?



Ví dụ về vi phạm cơ bản

- Ví dụ 3

- Cty VN nhập bột sơn từ cty Nhật Bản để làm tranh sơn mài
- Phẩm chất: bột sơn loại I, xuất xứ Nhật Bản
- Giao hàng: bột sơn loại I, xuất xứ HongKong
- Bên VN đòi hủy HĐ.

